CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 141/BC-BGĐ-VHF	*Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2016*

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015 CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà;

- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại kỳ họp thường niên lần thứ 9 ngày 20/4/2015;

- Căn cứ diễn biến thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty năm 2015.

Chúng Tôi xin được Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất Kinh doanh năm 2015 như sau:

I. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NĂM 2015

Năm 2015, kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn so với dự báo; Kinh tế trong nước theo "Báo cáo của Chính phủ về tình hình kinh tế xã hội trong năm 2015" tuy đạt được những kết quả nhất định nhưng vẫn còn những hạn chế; Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, chuyển đổi mô hình tăng trưởng còn chậm so với lãi suất ngân hàng;... Tất cả những yếu tố trên - đã ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của toàn bộ các doanh nghiệp Việt Nam và Công ty Vĩnh Hà cũng không nằm ngoài những khó khăn đó. Đối mặt với những thách thức chung, bằng sự quyết tâm của Ban Giám đốc Công ty và toàn thể nhân viên Công ty, với sự định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị, Công ty đã tập trung nâng cao hiệu quả những mặt hàng kinh doanh cốt lõi, duy trì, tái cấu trúc lại những lĩnh vực hoạt động kém hiệu quả, Công ty đã vượt qua khó khăn để đi vào ổn định, khẳng định và duy trì vị trí của những doanh nghiệp tăng trưởng nhất có uy tín trong nhóm FAST500 của Việt Nam với kim ngạch xuất khẩu Sắn lát lên đến 34 triệu USD.

Trong năm qua, một số mô hình kinh doanh mới đã được Ban Giám đốc đưa vào kinh doanh khai thác như: Kinh doanh Đậu tương; Thiết lập kênh phân phối các mặt hàng của một số hãng sản xuất lớn như Cocacola, Cafe, Vinamits...;

Cũng trong năm 2015, Công ty cơ bản đã hoàn tất thực hiện việc tái cấu trúc trong toàn doanh nghiệp, hoàn thiện bộ máy nhân sự, từng bước cải tiến, cắt và tiết giảm các chi phí không hợp lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động thông qua hệ thống quản trị theo hướng hiện đại, đáp ứng đủ nguồn lực cho việc quản lý kinh doanh với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh của Công ty.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KHSXKD VÀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2015

II.1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015.

1. Về thực hiện kinh doanh thương mại, dịch vụ và xây lắp.

Trong năm 2015 toàn Công ty đã thực hiện được kết quả tổng hợp về kinh doanh thương mại, dịch vụ và xây lắp như sau:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Sản lượng *(Tấn)*	Doanh thu *(Tr.đồng)*
1	Gạo miền Bắc *(Nội địa)*	748	10.779
2	Gạo tẻ miền Nam *(Xuất khẩu)*	2.664	20.368
3	Sắn lát	137.640	658.697
4	Đậu tương	8.266	89.456
5	Ngô	8.085	43.897
6	Cám	2.841	15.770
7	Bột bã Sắn	1.900	16.508
8	Hàng nông sản khác	7.000	51.162
9	Doanh thu Xây lắp		54.633
10	Kinh doanh ngoài lương thực		107.707
Tổng doanh thu toàn Công ty			**1.068.977**

2. Về công tác đầu tư xây dựng và bảo vệ quỹ đất.

2.1. Về công tác đầu tư xây dựng:

Trong năm 2015, công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng cho các dự án:

Lô đất số 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai, Hai Bà Trưng - dự án hiện nay vẫn đang chờ quy hoạch phân khu chức năng của UBND thành phố phê duyệt (lô đất thuộc phân khu H1-4);

Lô đất số 21 và 100 Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội vẫn chưa triển khai được bước thủ tục đầu tư.

Lô đất tại Km10 thị trấn Văn Điển - Thanh Trì - Hà Nội, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 9 năm 2015, Công ty đã chủ động tìm kiếm các đối tác có năng lực thực hiện dự án kinh doanh bất động sản và các đối tác cũng đã có đề xuất phương án thực hiện dự án cho Công ty, và Ban giám đốc

cũng đã phân tích, báo cáo trình HĐQT Công ty xem xét ra Nghị quyết để thực hiện. Tuy nhiên đến nay HĐQT vẫn chưa ra được nghị quyết.

Với dự án tại lô đất 213 Cầu Giấy - Hà Nội, đây là dự án mà đối tác là Công ty cổ phần địa ốc ACB (Công ty ACBR) đã chậm triển khai thời gian quá dài. Trong năm qua Công ty ACBR có đề nghị về việc chuyển đổi dự án này cho đối tác khác và hiện nay các bên đang tiến hành các bước thủ tục thực hiện chuyển đổi.

2.2. Về việc bảo vệ quỹ đất:

Hiện nay, tất cả các lô đất Công ty đang quản lý sử dụng đã hết hạn thời gian thuê đất đối với Nhà Nước (thời gian hết hạn thuê đất từ ngày 1/1/2016). Để đảm bảo tính pháp lý đối với Nhà nước của Công ty về việc quản lý sử dụng các lô đất này, cũng như cho khách hàng hiện nay đang thuê lại của Công ty phù hợp với Pháp luật hiện hành. Trong năm vừa qua Công ty phải thực hiện ký một số hợp đồng thuê đất với Nhà nước như: Tại lô đất 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai; Lô đất Đông Anh; Lô đất Đa Tốn, Lô đất 68 An Dương, Lô đất Tả Thanh Oai. Các lô đất còn lại Công ty tiếp tục đề nghị thực hiện trong năm tới và các năm tiếp theo.

3. Đánh giá kết quả thực hiện lợi nhuận SXKD năm 2015

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.068.977	1.183.915
2	Tổng doanh thu thuần	1.068.806	1.183.730
3	Giá vốn hàng bán	968.615	1.098.197
4	Lợi nhuận Gộp	100.191	85.534
5	Doanh thu hoạt động tài chính	17.722	17.770
6	Chi phí tài chính	9.207	6.810
	- Trong đó lãi vay	8.064	6.350
7	Chi phí bán hàng	73.159	62.818
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	28.512	33.035
	-Trong đó chi phí dự phòng	0	10.088
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.035	641
10	Thu nhập khác	17	806
11	Chi phí khác	34	435
12	Lợi nhuận khác	(17)	371
13	**Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN**	**7.018**	**1.012**

4. Đánh giá kết quả tổng hợp được giao và đã thực hiện năm 2015

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015		
		KH	TH	%TH
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215	215	100
2. Số lao động bình quân	Người	200	200	100
3. Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	25	20	80
4. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000	1.069	107
5. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	15	14,4	96
6. LN trước thuế TNDN	Tỷ đồng	11	7,02	63,8
7. Thu nhập bình quân	Tr.đ/tháng	8,8	9,3	105

Từ những kết quả trên, tính đến hết năm 2015, doanh thu toàn Công ty thực hiện trên 1.000 tỷ đồng, đạt 107 % kế hoạch năm. Tuy nhiên về lợi nhuận chưa đạt như kỳ vọng, Ban Giám đốc Công ty xin giải trình trước ĐHĐCĐ nguyên nhân của kết quả lợi nhuận như sau:

- Trong năm qua, Nhà nước áp dụng chính sách tăng thuế xuất khẩu mặt hàng Sắn lát lên 5% (đây là mặt hàng kinh doanh chính hiện nay của Công ty), đã làm ảnh hưởng đến việc thu mua và xuất khẩu, làm giảm lợi nhuận thu về cho Công ty;

- Hiện nay, Công ty đang xúc tiến mở rộng các mặt hàng kinh doanh nhập khẩu mới như: Kinh doanh đậu tương; Thiết lập kênh phân phối mặt hàng Cafe, Vinamits, Cocacola; … Tuy nhiên, trong việc nhập khẩu mặt hàng Đậu tương có chịu sự tác động mạnh của việc thay đổi tỷ giá nên đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Ngân hàng trong năm qua liên tục điều chỉnh lãi xuất giảm tiền gửi nên dẫn đến doanh thu từ lĩnh vực tài chính giảm;

- Nhà nước thu tiền thuế đất ở mức quá cao, do vậy các nguồn thu từ việc cho thuê kho bãi trên các khu đất Công ty được giao quản lý và sử dụng là không đủ chi trả tiền thuế đất đối với Nhà nước;

- Thời điểm hiện nay tất cả các lô đất do Công ty quản lý và sử dụng đều hết hạn thời gian thuê đất đối với Nhà nước (thời gian hết hạn thuê đất từ ngày 1/1/2016). Do vậy trong năm vừa qua Công ty phải thực hiện ký một số hợp đồng thuê đất với Nhà nước như: Tại lô đất 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai; Lô đất Đông Anh; Lô đất Đa Tốn, Lô đất 68 An Dương, Lô đất Tả Thanh Oai, để đảm bảo tính pháp lý đối với Nhà nước cho khách hàng hiện nay đang thuê lại

của Công ty phù hợp với Pháp luật hiện hành, dẫn đến phát sinh chi phí làm thủ tục ký lại hợp đồng thuê đất, do đó đã làm ảnh hưởng đến lợi nhuận Công ty năm vừa qua.

- Việc thu hồi các khoản công nợ hiện nay của công ty: Trong năm qua Công ty đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết để thu hồi các khoản công nợ này, như đề nghị các cơ quan Pháp luật, các cấp có thẩm quyền, nhưng do các Doanh nghiệp này hiện tại đều rất khó khăn và không có khả năng thanh toán, do đó việc thu hồi các khoản nợ của Công ty trong năm 2015 không thu được kết quả.

II.2. Đánh giá công tác điều hành năm 2015.

Năm 2015, mặc dù một số chỉ tiêu kinh doanh chưa đạt như kế hoạch đề ra, nhưng trong tình hình kinh tế khó khăn chung thì những kết quả mà Công ty đã đạt được rất đáng ghi nhận. Trong năm qua, Công ty cũng đã có nhiều những đổi mới rõ nét trong công tác quản trị điều hành, đặc biệt là nguồn nhân lực, hệ thống quy trình, quy chế nội bộ tiếp tục được hoàn thiện, hướng tới chuẩn mực. Các chỉ tiêu đánh giá CBCNV Công ty được áp dụng và triển khai thực hiện, hệ thống kiểm tra kiểm soát được củng cố và tăng cường cụ thể trong công tác điều hành như sau:

1. Về công tác tổ chức thực hiện:

Bám sát mục tiêu của kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, Công ty tiếp tục nâng cao công tác quản trị nhân sự thông qua các hình thức đào tạo và tuyển dụng thường xuyên nhằm duy trì hoạt động cải tiến liên tục và sắp xếp lại nguồn nhân lực cho phù hợp.

2. Về công tác quản lý:

- Duy trì và cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh.
- Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời tồn tại trong công tác quản lý, đảm bảo việc thấu hiểu quy trình công việc từ Lãnh đạo đến các nhân viên Công ty.
- Nâng cao chuyên môn cho các Giám đốc chi nhánh, các bộ phận phòng, Ban chức năng, nhằm đảm bảo khả năng quản lý, lập kế hoạch và triển khai các kế hoạch đạt được hiệu quả cao.

3. Về công tác kiểm soát:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp kiểm soát tiền lương, tiền công, chi phí bảo trì, bảo hành, chi phí giá thành đầu ra, đầu vào...;
- Kế hoạch kinh doanh được đánh giá và theo dõi bám sát hàng tuần, hàng tháng, do vậy đã có những điều chỉnh kịp thời trước những biến động của thị

trường để hoạt động Công ty được ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 và tạo tiền đề cho năm 2016.

- Tăng cường nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác quả trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho, tăng cường công tác thu hồi nợ, nhằm giảm nợ và tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn.

- Tăng cường rà soát tính hiệu quả của các tài sản, những tài sản nào không phát huy hiệu quả tối đa có thể cho thuê mượn, chuyển nhượng, liên doanh và liên kết nhằm tạo ra hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho Công ty.

II.3. Một số khó khăn tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2015, hoạt động SXKD của Công ty vẫn còn khó khăn tồn tại cần có biện pháp khắc phục, xử lý:

- Môi trường kinh doanh năm 2015 không được thuận lợi nên một số chỉ tiêu kinh doanh chưa đạt được như kế hoạch đề ra.

- Việc để dự án đầu tư chậm triển khai thực hiện như dự án tại 213 Cầu Giấy đã làm ảnh hưởng đến uy tín của công ty trong việc phát triển các dự án khác đối với Thành phố cũng như các sở ban nghành của thành phố.

- Chưa khai thác hết lợi thế của Công ty về thương hiệu, hệ thống kho bãi, hệ thống phân phối để phát triển cơ sở khách hàng.

- Giá cả trong nước biến động phức tạp, nhất là các mặt hàng xăng dầu, điện, lương thực, nông sản, tỷ giá, cước phí vận tải, cầu đường, … đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Một số lĩnh vực với cơ sở vật chất, trang thiết bị xuống cấp theo thời gian sử dụng nhưng chưa được đầu tư đúng mức để nâng cấp, cải thiện nhằm thu hút khách hàng.

- Khả năng trình độ của lực lượng nhận sự tuy đã từng bước được nâng cao và hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng tối đa yêu cầu ngày càng cao của công việc.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015 của toàn Công ty đã khẳng định tính đúng đắn của định hướng phát triển, mục tiêu tăng trưởng và những giải pháp kinh tế chủ yếu của kế hoạch năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp thường niên lần thứ IX . Đồng thời, với kết quả đó cũng ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực, sáng tạo, của toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

Trong bối cảnh kinh tế sẽ tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp trong năm 2016. Để mang lại hiệu quả kinh tế cho toàn Công ty và cho từng đơn vị hạch toán phụ thuộc. Vai trò của mỗi cá nhân, của từng vị trí công tác cần được đề

cao hơn nữa về phẩm chất, năng lực và trách nhiệm. Cần có chính sách khuyến khích người lao động sáng tạo và phát huy năng lực nhiều hơn nữa trong từng công việc cụ thể ở Công ty.

Trên đây là toàn bộ những kết quả SXKD năm 2015. Ban Giám đốc Công mong rằng tập thể CBCNV Công ty luôn có được sự đoàn kết, thống nhất các mục tiêu và với một quyết tâm cao nhất để đưa hoạt động SXKD của Công ty ngày càng trở nên vững mạnh.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

S.Đ.K.K.D: 0100102830 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ - Q. HAI BÀ TRƯNG - T.P HÀ NỘI

Phạm Đình Cương

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ
CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ
Số 142/BC-BGĐ-VHF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội , ngày 19 tháng 4 năm 2016

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

PHẦN THỨ NHẤT
GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP

Công ty Vĩnh Hà là doanh nghiệp đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0100102830. Nội dung chính của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

1- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ

2- Địa chỉ: 9A - Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.

3- Ngành, nghề kinh doanh:

- Chế biến nông sản, lương thực, thực phẩm;
- Thương nghiệp bán buôn, bán lẻ lương thực, nông sản, vật tư nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y) và kinh doanh tổng hợp;
- Sản xuất nước giải khát;
- Đại lý bán buôn, bán lẻ gas, chất đốt;
- Kinh doanh và sản xuất bao bì lương thực;
- Kinh doanh bất động sản(Không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
- Bán buôn, bán lẻ và đại lý sắt thép, ống thép, kim loại màu;
- Xuất nhập khẩu trực tiếp lương thực, thực phẩm;
- Xây dựng công trình dân dụng và hạng mục công trình công nghiệp;
- Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng;
- Nuôi trồng thuỷ sản;
- Dịch vụ dạy nghề công nhân kỹ thuật(Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép), giới thiệu việc làm(Không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động);
- Dịch vụ ăn uống, nhà hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Cho thuê bất động sản, nhà, kho bãi;
- Kinh doanh vận tải, đại lý vận tải đường bộ, đường thuỷ./.

4- Vốn điều lệ: 215.000.000.000 đồng (Hai trăm mười lăm tỷ đồng).

5- Các cổ đông sáng lập chính và tỷ lệ góp vốn:

- Tổng Công ty lương thực Miền Bắc(Tổng Công ty 91): Sở hữu 51% vốn điều lệ.
- Công ty TNHH Xây dựng HTB : Sở hữu 23,96% vốn điều lệ.

- Bà Thái Thị Mỹ Sang : sở hữu 19,53% vốn điều lệ.

6- Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Ông: PHẠM ĐÌNH CƯƠNG, chức danh: Giám đốc Công ty.

Hiện Công ty có 7 Chi nhánh, hạch toán phụ thuộc:

- Trung tâm Kinh doanh Lương thực Gia lâm, địa chỉ: Gia Lâm, Hà Nội;
- Trung tâm Kinh doanh Lương thực Cầu giấy, địa chỉ: Cầu giấy, Hà Nội;
- Trung tâm Kinh doanh Lương thực Thanh Trì, địa chỉ: Thanh Trì, Hà Nội;
- Xí Nghiệp Xây dựng 2, địa chỉ: Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Xí Nghiệp Xuất nhập khẩu 1, địa chỉ: Tân Uyên, Bình Dương;
- Xí nghiệp chế biến Nông sản Thực phẩm Vĩnh Tuy, địa chỉ: Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Trung tâm giới thiệu sản phẩm và dịch vụ Vĩnh Hà, địa chỉ: Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Công ty hoạt động theo luật doanh nghiệp năm 2005, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành.

PHẦN THỨ HAI

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Năm 2015 vẫn là một năm nền kinh tế trong nước đầy khó khăn, khả năng khôi phục chậm và tăng trưởng dưới tiềm năng. Về cơ bản, nền kinh tế Việt Nam phải đối mặt với các thách thức đó là:Tình hình nợ xấu chưa được cải thiện nên dòng tín dụng vẫn bị tắc nghẽn; mặc dù đã kéo giảm được lãi suất cho vay, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng sự mong đợi của Doanh nghiệp; những nỗ lực để làm ấm thị trường bất động sản chưa mang lại kết quả khả quan... Thêm vào đó là, trong năm 2015 tình hình kinh tế thế giới còn diễn biến bất thường, có tác động bất lợi đối với những nền kinh tế có độ mở lớn như nền kinh tế Việt Nam.

Những khó khăn chung của nền kinh tế trong và ngoài nước đã tiếp tục ảnh hưởng bất lợi đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt là những khó khăn do việc siết chặt tín dụng và sự bất ổn chung của toàn nền kinh tế.

Các hợp đồng cung ứng gạo xuất khẩu cho Tổng Công ty lương thực Miền Bắc gặp khó khăn do biến động giá và sự bất ổn của thị trường trong nước.

Tuy vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty trong năm qua cũng đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Những số liệu cụ thể phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên lần thứ IX ngày 20/04/2015 của toàn Công ty được thể hiện như sau:

1. Kinh doanh thương mại

Trong năm 2015 toàn Công ty đã thực hiện được kết quả tổng hợp về kinh doanh thương mại, dịch vụ và xây lắp như sau:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Sản lượng *(Tấn)*	Doanh thu *(Tr.đồng)*
1	Gạo miền Bắc *(Nội địa)*	748	10.779
2	Gạo tẻ miền Nam *(Xuất khẩu)*	2.664	20.368
3	Sắn lát	137.640	658.697
4	Đậu tương	8.266	89.456
5	Ngô	8.085	43.897
6	Cám	2.841	15.770
7	Bột bã Sắn	1.900	16.508
8	Hàng nông sản khác	7.000	51.162
9	Doanh thu Xây lắp		54.633
10	Kinh doanh ngoài lương thực		107.707
	Tổng doanh thu toàn Công ty		**1.068.977**

2. Về công tác đầu tư xây dựng và bảo vệ quỹ đất.

2.1. Về công tác đầu tư xây dựng:

Các dự án xây dựng do Công ty làm chủ đầu tư, do vẫn trong quá trình hoàn tất các thủ tục pháp lý nên chưa có dự án nào được triển khai để thực hiện đầu tư.

2.2. Về việc bảo vệ quỹ đất:

Hiện nay, tất cả các lô đất Công ty đang quản lý sử dụng đã hết hạn thời gian thuê đất đối với Nhà Nước (thời gian hết hạn thuê đất từ ngày 1/1/2016). Để đảm bảo tính pháp lý đối với Nhà nước của Công ty về việc quản lý sử dụng các lô đất này, cũng như cho khách hàng hiện nay đang thuê lại của Công ty phù hợp với Pháp luật hiện hành.

3. Đánh giá kết quả thực hiện lợi nhuận SXKD năm 2015

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.068.977	1.183.915
2	Tổng doanh thu thuần	1.068.806	1.183.730
3	Giá vốn hàng bán	968.615	1.098.197
4	Lợi nhuận Gộp	100.191	85.534
5	Doanh thu hoạt động tài chính	17.722	17.770
6	Chi phí tài chính	9.207	6.810
	- Trong đó lãi vay	8.064	6.350

7	Chi phí bán hàng	73.159	62.818
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	28.512	33.035
	-Trong đó chi phí dự phòng	0	10.088
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.035	641
10	Thu nhập khác	17	806
11	Chi phí khác	34	435
12	Lợi nhuận khác	(17)	371
13	**Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN**	**7.018**	**1.012**

4. Đánh giá kết quả tổng hợp được giao và đã thực hiện năm 2015

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015		
		KH	TH	%TH
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215	215	100
2. Số lao động bình quân	Người	200	200	100
3. Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	25	20	80
4. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000	1.069	107
5. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	15	14,4	96
6. LN trước thuế TNDN	Tỷ đồng	11	7,02	63.8
7. Thu nhập bình quân	Tr.đ/tháng	8,8	9,3	105

Tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty trong năm 2015 có thể thấy các điểm nổi bật sau:

1. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, việc tập trung khai thác tốt ngành hàng Sắn lát xuất khẩu đã thực sự mạng lại hiệu quả cho toàn Công ty. Đến nay, Công ty đã thực sự trở thành đầu mối xuất khẩu của ngành hàng này với hệ thống khách hàng tương đối ổn định và có tiềm năng. Ngày 6/5/2015 Bộ tài chính ban hành thông tư số 63/2015/TT-BTC về việc tăng thuế xuất khẩu Sắn lát lên 5%. Điều đó đã làm ảnh hưởng trực tiếp rất lớn đến lợi nhuận từ xuất khẩu Sắn lát.Vì vậy dù sản lượng và doanh thu kinh doanh Sắn lát đạt mức cao nhưng lợi nhuận lại thấp. Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu ngành hàng này của Công ty trong năm 2015 vẫn đạt mức 34 triệu USD. Đây là một bước tiến quan trọng trong việc hướng tới thị trường xuất khẩu có tính chuyên nghiệp cao.

2. Tiền thuế đất tại khu đất 780 Minh Khai cao hơn mức dự kiến là 4 tỷ đồng.
3. Hoạt động tài chính của toàn Công ty trong suốt năm luôn được kiểm soát chặt chẽ, minh bạch và tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.
4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty trong năm ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực, sáng tạo, dám nghĩ dám làm của cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty, tại từng chi nhánh hay từng đơn vị. Tuy nhiên, ở từng đơn vị, chi nhánh cụ thể cũng cần phải nghiêm túc nhìn nhận, đánh giá lại hiệu quả của công tác quản lý, kinh doanh, điều hành và đặc biệt là tính khả thi trong các hợp đồng kinh tế.
5. Các mặt hàng kinh doanh của Công ty chủ yếu là lương thực, nông sản xuất khẩu, phụ thuộc nhiều vào các đối tác nước ngoài. Các đối tác của Công ty hiện cũng đang phải đối mặt với những khó khăn của nền hinh tế trong nước và khu vực.
6. Trước thực trạng chung của nền kinh tế đất nước, hầu hết các doanh nghiệp hiện nay đều gặp rất nhiều khó khăn. Rất nhiều doanh nghiệp do thiếu vốn hiện chỉ hoạt động cầm chừng dẫn đến việc các doanh nghiệp khác có thể bị chiếm dụng vốn. Do vậy, việc tìm kiếm và lựa chọn đối tác kinh doanh là hết sức khó khăn. Trước tình hình trên, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã luôn coi trọng công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời có các biện pháp thích ứng nhằm đảm bảo an toàn vốn ở mức cao nhất cho Công ty.
7. Ngành nghề chủ yếu của Công ty là thương mại, kinh doanh nông sản và xây dựng. Do đó giá cả các mặt hàng đầu vào ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Trong bối cảnh lạm phát tăng cao trong những năm qua, giá cả đầu vào các mặt hàng liên tục tăng. Đặc biệt do chính sách siết chặt tải trọng của bộ Giao thông vận tải trong năm 2015 khiến giá cước vận tải vẫn duy trì ở mức cao, trong khi đó giá bán ra rất khó điều chỉnh tăng tương ứng. Điều đó lý giải việc doanh thu tuy liên tục tăng cao nhưng không đạt được mức tăng lợi nhuận như kỳ vọng. Từ tình hình thực tế trong năm 2015 vừa qua, Công ty cần đưa những giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016 và các năm tiếp theo.
8. Đặc biệt, việc bảo đảm việc làm ổn định và từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động trong Công ty thực sự cần được ghi nhận và đánh giá cao trong điều kiện bối cảnh kinh tế khó khăn chung của đất nước và điều kiện thực tế của Công ty như hiện nay.

Năm 2016, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo để hoàn tất các công việc còn tồn tại trong năm 2015 của toàn bộ các dự án và nhanh chóng đưa các dự án sang bước triển khai đầu tư xây dựng.

PHẦN THỨ BA
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2016

I. Những căn cứ chủ yếu để xác định

1. Trên cơ sở nắm vững và định hướng mục tiêu của Nhà nước, của địa phương trong phạm vi hoạt động của mình để vận dụng phù hợp. Đánh giá bối cảnh kinh tế và kinh tế - xã hội của thế giới, của Việt Nam trong năm 2015 cũng như tác động của chúng trong những năm tiếp theo. Đặc biệt là đứng trước những vấn đề lớn đang diễn ra: Khủng hoảng tài chính dẫn đến khủng hoảng kinh tế toàn cầu vẫn tiếp tục tác động mạnh và trực tiếp đến Việt Nam. Trong nước, tình trạng lạm phát kéo dài chưa được kiểm soát, giá cả biến động với biên độ lớn; lãi suất cho vay vốn của các Ngân hàng thương mại tuy đã có giảm, xong môi trường kinh doanh vẫn gặp nhiều khó khăn; tình trạng thất nghiệp và thiếu việc làm gia tăng trong xã hội; thu nhập của người lao động đang có xu hướng giảm, nhiều doanh nghiệp đình đốn, thậm chí có nguy cơ phá sản và tác động tiêu cực của những vấn đề đã nêu trên đến vấn đề an sinh xã hội.
2. Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty qua các năm và kinh nghiệm có được từ việc xây dựng và chỉ đạo trong công tác kế hoạch của công ty trong những năm trước đây.
3. Căn cứ vào điều kiện thực tế của Công ty với các tiềm năng kinh tế bao gồm: Vốn, lao động, đất đai, cơ cấu ngành nghề, kinh nghiệm; trên cơ sở phát huy có hiệu quả các nguồn ngoại lực trực tiếp, gián tiếp và đặc biệt là phát huy hiệu quả của kinh tế tri thức.

II. Định hướng phát triển:

Từ những căn cứ nêu trên, Công ty xác định định hướng phát triển Công ty trong năm 2016 và những năm tiếp theo là:

1. Giữ vững, ổn định hoạt động về mọi mặt, tập trung khai thác tốt các mặt hàng, ngành hàng trọng yếu. Đảm bảo an toàn vốn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Trước mắt chỉ tập trung cho những ngành hàng truyền thống mà Công ty đang có thế mạnh, có hệ số an toàn cao.Tiếp tục kiểm tra, giám sát chặt chẽ khả năng thanh toán của khách hàng trong mọi hợp đồng kinh tế. Việc khai thác các ngành hàng mới chỉ thực hiện khi đảm bảo đầy đủ các chỉ tiêu về tính khả thi, tính bền vững, hiệu quả và an toàn.
2. Tập trung đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện các dự án để bảo vệ quỹ đất có hiệu quả khi thuế đất luôn ở mức cao, nhằm nắm bắt và đón đầu cơ hội khi nền kinh tế phục hồi, đặc biệt là với các dự án tại: 231 Cầu Giấy, Km10 Văn Điển, 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai, Hà Nội và tại số 21 và số 100 Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; Đồng thời thúc đẩy đối tác tiếp tục triển khai giai đoạn II về việc xây dựng toà cao ốc tại Liên doanh FTC TungShing.
3. Bảo đảm việc làm và từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động. Thực hiện tốt công tác cán bộ nhằm phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có

năng lực, có khả năng thích ứng cao trong điều kiện thực tế của Công ty. Khai thác có hiệu quả nguồn lực trí tuệ để nâng cao hiệu quả trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ chủ yếu năm 2016

1- Kinh doanh Thương mại:

Năm 2016, Công ty vẫn tiếp tục SXKD các mặt hàng và thị trường truyền thống:

- Lương thực: Chủ yếu là gạo cung ứng xuất khẩu cho Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc, đồng thời tiếp tục phát huy và đẩy mạnh hoạt động cung ứng gạo chất lượng cao đến tận tay người tiêu dùng. Phấn đấu tổng sản lượng gạo cung ứng xuất khẩu đạt 5.000 tấn, tiêu thụ nội địa đạt 600 tấn.

- Nông sản và thức ăn gia súc: Tập trung khai thác thế mạnh của thị trường xuất khẩu đối với mặt hàng sắn lát khô và bột bã sắn, đặc biệt là sắn lát khô xuất khẩu sang Trung Quốc, Hàn Quốc và các nước trong khu vực. Đồng thời duy trì và khai thác tốt hoạt động kinh doanh cung ứng nông sản cho các nhà máy chế biến thức ăn gia súc và cồn Ethanol. Dự kiến khối lượng sắn luân chuyển trong năm đạt mức 80.000 tấn, ngô và các sản phẩm khác đạt 23.000 tấn.

- Kinh doanh xây dựng: Năm 2016 công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng xây lắp đã ký với chủ đầu tư các công trình; Phấn đấu mức doanh thu xây lắp trong năm đạt 50 tỷ đồng trên cơ sở chủ động khai thác vốn của chủ đầu tư để xây dựng theo nguyên tắc: Vốn đến đâu làm đến đó, không bị chậm nhưng không đẩy trước tiến độ để đảm bảo an toàn vốn.

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bất động sản trên cơ sở khai thác hệ thống kho, bãi và các bất động sản thuộc sở hữu của Công ty đồng thời tăng cường công tác thị trường để có những quyết định kịp thời thực hiện kinh doanh có hiệu quả các mặt hàng khác là các hàng hóa và dịch vụ chưa được xác định cụ thể khi xây dựng kế hoạch nhưng sẽ được xác định trong quá trình chỉ đạo thực hiện kế hoạch nhằm đạt mức lợi nhuận cao. Mức doanh thu từ kinh doanh bất động sản và các hàng hóa, dịch vụ khác phấn đấu đạt khoảng 34 tỷ đồng.

Với những nội dung chủ yếu đã trình bày ở trên, chúng ta xác định các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

Biểu 1: Kế hoạch SXKD năm 2016

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Sản lượng (Tấn)	Giá vốn (Tr.đồng)	Doanh thu (Tr.đồng)	Lãi gộp (Tr.đồng)
1	Gạo cung ứng X.khẩu	5.000	37.000	38.000	1.000
2	Gạo tiêu thụ nội bộ	600	8.000	9.000	1.000
3	Sắn lát	80.000	325.000	380.000	55.000
5	Bột bã sắn	10.000	21.000	27.000	6.000
6	Ngô	8.000	41.000	44.000	3.000
7	Hàng nông sản khác	5.000	36.000	42.000	6.000
8	Doanh thu xây lắp		40.000	45.000	5.000
9	Kinh doanh khác		202.000	215.000	13.000
Tổng doanh thu toàn công ty			**710.000**	**800.000**	**90.000**

Biểu 2: Kế hoạch lợi nhuận SXKD năm 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng số
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	*Triệu đồng*	800.000
2	Giá vốn hàng bán	*Triệu đồng*	710.000
3	Lợi nhuận gộp	*Triệu đồng*	90.000
4	Doanh thu hoạt động tài chính	*Triệu đồng*	17.500
5	Chi phí hoạt động tài chính	*Triệu đồng*	8.000
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*Triệu đồng*	7.000
6	Chi phí bán hàng	*Triệu đồng*	58.000
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	*Triệu đồng*	30.000
8	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	*Triệu đồng*	11.500
9	Lợi nhuận khác	*Triệu đồng*	500
10	**Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN**	*Triệu đồng*	**12.000**

Biểu3: Các chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp năm 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH thực hiên năm 2016
1	Vốn điều lệ	*Tỷ đồng*	215
2	Số lao động bình quân	*Người*	200
3	Tổng Doanh thu	*Tỷ đồng*	800
4	Tổng quỹ lương	*Tỷ đồng*	21
5	Nộp ngân sách	*Tỷ đồng*	15
6	LN trước thuế TNDN	*Tỷ đồng*	12
7	Thu nhập bình quân	*Tr.đ/ng/th*	9

2. Về công tác đầu tư xây dựng dự án, phát triển quỹ đất và bảo vệ đất:

Trong những năm qua và các năm tiếp theo Nhà nước áp dụng chính sách thu tiền thuê đất và thuế đất quá cao (*cao hơn 10 lần so với năm 2010, theo thông báo cho toàn Công ty là 96 tỷ đồng/trước đây 8,3 tỷ đồng. Riêng khu đất 780 Minh Khai là 73 tỷ đồng, Ban lãnh đạo Công ty đã được sự hỗ trợ của Tổng công ty lương thực miền Bắc làm việc với Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính, UBND thành phố Hà Nội, Tổng cục Thuế và các cơ quan chức năng để giảm xuống còn 26,6 tỷ đồng, nhưng vẫn còn vượt khả năng chịu đựng của Công ty và là áp lực lớn trong việc khai thác duy trì quỹ đất*), đồng thời áp dụng chính sách cưỡng chế, phong tỏa tài khoản đối với các doanh nghiệp nợ tiền thuế đất. Cũng trong thời gian này, Nhà nước triển khai tái cơ cấu nền kinh tế, nên dẫn đến hàng trăm nghìn doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản hoặc đình trệ hoạt động, do vậy việc kinh doanh cho thuê kho bãi trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, của Công ty Vĩnh Hà nói riêng đều giảm mạnh.

Hiện nay, các khu đất do Công ty đang quản lý và khai thác đều đã hết hạn hợp đồng thuê đất đối với Nhà nước (thời gian hết hạn từ ngày 1/1/2016). Theo tính toán sơ bộ của Công ty về việc truy thu tiền thuế đất còn nợ do nhà nước tăng tiền thuế đất trong thời gian qua (từ năm 2010 đến nay khoảng trên 20 tỷ đồng); Tổng chi phí hàng năm nộp tiền thuê đất, thuế đất cho Nhà nước (khoảng 17 tỷ đồng); Đồng thời chi phí để làm thủ tục ký lại hợp đồng thuê đất của Nhà nước là rất tốn kém.

Từ những lý do trên, việc lợi thế của Công ty về quản lý và sử dụng quỹ đất như trước đây, đến nay lại là một sức ép rất lớn lên Ban lãnh đạo công ty trong việc hoạt động sản xuất của Công ty. Do vậy để Công ty được phát triển ổn định và bền vững. Ban Giám đốc công ty đề xuất ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phát

triển các lô đất bằng hình thức hợp tác đầu tư, chuyển quyền và nghĩa vụ đầu tư đối với các lô đất do Công ty đang quản lý sử dụng cụ thể như sau:

2.1. Về lô đất số 9A Vĩnh Tuy và 780 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tổng diện tích đất: 24.934m^2.

Lô đất đã được ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 4 năm 2010 biểu quyết thông qua chủ trương đầu tư dự án bằng hình thức đầu tư trực tiếp do Công ty làm Chủ đầu tư, và được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất thành xây dựng đầu tư dự án 'Tổ hợp Chung cư cao cấp và dịch vụ kết hợp mục đích khác' tại Văn bản số 321/UBND-KH&ĐT ngày 14/08/2008; Văn bản số 7253/UBND-GT ngày 13/09/2010 chấp thuận gia hạn công tác chuẩn bị đầu tư dự án này. Tuy nhiên đến nay các văn bản này đã hết hiệu lực.

Đây cũng là dự án lớn có vốn đầu tư lên đến hàng nghìn tỷ đồng, do vậy cần vốn đối ứng của công ty là rất lớn. Đồng thời công tác chuẩn bị thủ tục đầu tư cần rất nhiều thời gian.

Mặt khác, Công ty Vĩnh Hà chưa phải là đơn vị chuyên về làm dự án đầu tư bất động sản, do vậy việc phát triển và triển khai với dự án lớn như trên là tương đối khó khăn, nên Ban Giám đốc Kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét và chấp thuận để Ban Giám đốc công ty nghiên cứu và tìm kiếm đối tác có năng lực, kinh nghiệm cùng tham gia hợp tác đầu tư dự án, nhằm đảm bảo tính khả thi, cũng như hiệu quả cao nhất của dự án cho Công ty.

2.2. Về khu đất Km10 Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội:

Tổng diện tích khu đất: 6.144m^2

Lô đất đã được ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 4 năm 2010 biểu quyết thông qua chủ trương đầu tư dự án bằng hình thức đầu tư trực tiếp do Công ty làm Chủ đầu tư, và cũng được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất thành đầu tư xây dựng 'Tòa nhà hỗn hợp Vĩnh Hà VH1' tại văn bản số 5006/UBND-ĐTXD ngày 17/6/2011, nhưng đến nay văn bản này cũng đã hết hiệu lực.

Dự án cũng có vốn đầu tư lên đến nghìn tỷ đồng, do vậy đây cũng là dự án lớn của Công ty.

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 Đại hội đồng cổ đông đã giao cho Hội đồng quản trị chủ động tìm các đối tác có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản để hợp tác đầu tư hoặc thực hiện các hình thức phù hợp khác nhằm mục đích cao nhất là khai thác quỹ đất có hiệu quả trình ĐHĐCĐ quyết định.

Ngày 4/6/2015 Ban Giám đốc Công ty đã trình Hội đồng quản trị phương án đề xuất thực hiện đầu tư, chấp thuận hợp tác đầu tư, chuyển quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư dự án tại Tờ trình số 111/VHF/TTr-GĐ/BQLDA với nội dung hợp tác chủ yếu sau:

- Đối tượng hợp tác: Xây dựng khu nhà ở để bán tại ô đất Km10, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (bao gồm nhà ở thấp tầng và chung cư cao tầng).

- Mục đích hợp tác: Khai thác hiệu quả quỹ đất theo dự án được phê duyệt và phân chia lợi nhuận theo thỏa thuận.

- Phạm vi hợp tác: Hợp tác toàn bộ dự án, bao gồm các giai đoạn chuẩn bị đầu tư, xây dựng công trình, khai thác kinh doanh, quyết toán vốn đầu tư, …

- Hình thức hợp tác: Hợp tác theo hợp đồng hợp tác có xin phép và được sự chấp thuận của UBND thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật (Hai bên đứng tên đồng chủ đầu tư trong giấy chứng nhận đầu tư dự án trong đó Công ty cổ phần phát triển nhà và đô thị - HUD8 là đại diện). Công ty Vĩnh Hà ủy quyền toàn bộ và bàn giao mặt bằng cho Công ty HUD8 được tự chủ đầu tư xây dựng và khai thác kinh doanh, hạch toán, quyết toán dự án,…

- Vốn góp và phân chia lợi ích của dự án:

+ Công ty Vĩnh Hà góp vốn bằng dự án, quyền sử dụng khu đất, lợi thế phát triển, quyền và lợi ích phát sinh từ dự án,… Tổng giá trị vốn góp và lợi ích của Công ty Vĩnh Hà được hưởng từ dự án là cố định được thỏa thuận bằng số tiền 30,5 tỷ đồng;

+ Công ty HUD8 góp vốn bằng tiền để thực hiện dự án và được hưởng toàn bộ số lợi nhuận còn lại thu được sau khi đã trả đủ số tiền nói trên cho Công ty Vĩnh Hà.

Để không bỏ lỡ các cơ hội đầu tư, hợp tác kinh doanh …, nhằm thực hiện tốt nhất Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao cho. Ban giám đốc công ty Kính trình Đại hội đồng cổ công, Hội đồng quản trị xem xét và chấp thuận đề xuất phương án hợp tác trên đối với đơn vị hợp tác là Công ty HUD8, để làm cơ sở Ban Giám đốc công ty triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

2.3. Về lô đất tại xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Tp. Hà Nội

Tổng diện tích khu đất: 2.117m^2

Khu đất đã hết hạn thời gian thuê đất từ ngày 1/1/2016, hiện nay Công ty đang nghiên cứu triển khai thủ tục ký lại hợp đồng thuê đất với nhà nước.

Hiện tại khu đất đã được khách hàng tự bỏ kinh phí đầu tư khang trang và thuê ổn định 5 năm, đồng thời trả tiền thuê 1 lần. Nay khách hàng trên có mong muốn được thuê ổn định lâu dài khu đất trên với thời gian bằng thời gian thuê của Nhà nước cho công ty Vĩnh Hà thuê. Nay, Ban Giám đốc công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét và chấp thuận như đề nghị của khách hàng để Ban Giám đốc công ty làm cơ sở khi triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo đối với Nhà nước, cũng như đối với khách hàng, để có hiệu quả cao nhất về cho Công ty trong việc quản lý sử dụng đất.

2.4. Về hai lô đất 21 và 100 phố Sài Đồng, quận Long Biên, Tp. Hà Nội

Tổng diện tích lô đất số 21 : 750 m^2

Tổng diện tích lô đất số 100 : 2.500 m^2

Hai lô đất này đã được ĐHĐCĐ thường niên lần thứ V thông qua tại nghị quyết ngày 15/4/2011 giao HĐQT quyết định phương án thực hiện phát triển quỹ đất do công ty quản lý sao cho có hiệu quả.

Sau khi có nghị quyết của ĐHĐCĐ, Ban Giám đốc công ty đã tiến hành bước thủ tục xin chấp thuận chủ trương đầu tư và chuyển đổi mục đích sử dụng đất với các cơ quan ban nghành thành phố. Khi đang tiến hành thực hiện thì UBND thành phố tạm dừng việc phê duyệt dự án, vì thành phố đang tiến hành lập và phê duyệt các quy hoạch phân khu chức năng theo "Quy chung thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn 2050" vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Do vậy, việc tiến hành các bước thủ tục trên bị đình lại. Hiện nay, Quy hoạch phân khu chức năng N10 đã được UBND thành phố phê duyệt (hai lô đất này nằm trong quy hoạch phân khu chức năng N10).

Nhưng theo Công ty được biết theo quy hoạch được duyệt của Thành phố, thì hai lô đất này thuộc diện quy hoạch đất công cộng dịch vụ và thương mại.

Từ việc quy hoạch được duyệt trên, Ban Giám đốc công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét và chấp thuận để Ban Giám đốc công ty nghiên cứu và tìm kiếm đối tác có năng lực, kinh nghiệm cùng tham gia hợp tác đầu tư dự án, nhằm đảm bảo tính khả thi, cũng như hiệu quả cao nhất của dự án. Hoặc chuyển hình thức hợp tác đầu tư cho những đối tác có năng lực thực hiện chuyển đổi theo mục đích đầu tư của đối tác phù hợp với Pháp luật hiện hành.

2.5. Về các lô đất khác

Các lô đất này là những lô đất nhỏ lẻ, nằm xen kẹt với các khu dân cư và xa khu vực nội đô thành phố. Nên việc triển khai dự án cho các lô đất đối với Công ty là không có hiệu quả.

Theo Ban lãnh đạo công ty được biết, hiện nay Sở quy hoạch kiến trúc đã và đang trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt các quy hoạch phân khu chức năng trên địa bàn thành phố theo Quyết định của Thủ tướng chính phủ, thì các lô đất do Công ty đang quản lý với chức năng chủ yếu là đất công cộng dịch vụ và thương mại. Do vậy Giám đốc công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét và chấp thuận để Ban Giám đốc công ty nghiên cứu và tìm kiếm đối tác có năng lực, kinh nghiệm cùng tham gia hợp tác đầu tư dự án, nhằm đảm bảo tính khả thi, cũng như hiệu quả cao nhất của dự án. Hoặc chuyển hình thức hợp tác đầu tư cho những đối tác có năng lực thực hiện chuyển đổi theo mục đích đầu tư của đối tác phù hợp với Pháp luật hiện hành.

IV. Những giải pháp kinh tế chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2016 và những năm tiếp theo.

Để thực hiện đúng định hướng và hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra, Công ty cần phải có những giải pháp thực sự hiệu quả và đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trong hệ thống giải pháp mà Công ty sẽ triển khai thực hiện cho năm 2016 và các năm tiếp theo, cần đặc biệt tập trung thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

1- Giải pháp về vốn:

Đặc trưng ngành nghề của Công ty chủ yếu là kinh doanh thương mại, mua bán nông sản. Do đó, nhu cầu về các khoản vay ngắn hạn là rất lớn. Các năm qua, vay ngắn hạn của Công ty liên tục tăng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh, tuy nhiên Công ty luôn đảm bảo tốt khả năng trả nợ đúng hạn.

Với doanh số xác định trong năm là 800 tỷ đồng, Công ty xác định tổng hạn mức vốn vay năm 2016 sẽ là **450** tỷ đồng. Để thực hiện nhiệm vụ trên, trong năm 2016 Công ty sẽ tiếp tục ký các hợp đồng tín dụng với các Ngân hàng truyền thống, đã giữ được chữ tín với nhau qua thời gian bằng việc đảm bảo mức lãi suất hợp lý cho từng hợp đồng tín dụng và thực hiện đúng cam kết của người vay với Ngân hàng; chấp hành nghiêm chỉnh các định chế tài chính và tín dụng của Ngân hàng.

2- Giải pháp về quản lý:

Điều hành kịp thời, tạo đủ điều kiện và các yếu tố cần và đủ nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra đồng thời kiểm soát chặt chẽ và có những biện pháp kiên quyết, hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn vốn và tài sản của Công ty. Thông qua điều hành để phát hiện kịp thời những yếu tố mới, những chỗ chưa phù hợp để điều chỉnh, bổ sung những chế tài quản lý, những mặt hàng, những lĩnh vực mới nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao.Thực hiện tốt công tác cán bộ, quản lý và giám sát chặt chẽ, kịp thời các quá trình tổ chức, chỉ đạo và thực hiện kế hoạch SXKD. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến quản lý và kiểm soát quá trình luân chuyển Hàng hóa- Tiền tệ.

Chấp hành các định chế tài chính, quy chế tổ chức và hoạt động cũng như các quy chế nội bộ khác của công ty.

3- Giải pháp về tiết kiệm chi phí:

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay, việc phấn đấu để giảm thiểu chi phí trên một đơn vị sản phẩm hàng hoá dịch vụ cũng như những khoản chi chưa thực sự cần thiết là điều tất yếu phải làm. Công ty sẽ xem xét và điều chỉnh thích hợp các định mức chi phí nhằm vừa tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời tăng mức hiệu quả cho một đơn vị chi phí bỏ ra. Phấn đấu trong năm 2016 tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

4- Các giải pháp đòn bẩy kinh tế khác:

Để tạo được một môi trường lao động nghiêm túc, hiệu quả của các cá nhân và tập thể người lao động trong toàn Công ty. Công ty sẽ sử dụng linh hoạt khen thưởng, trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty và trong đánh giá chất lượng công việc hoàn thành. Việc động viên tinh thần gắn liền với khuyến khích lợi ích vật chất sẽ góp phần mang lại đời sống tinh thần và hiệu quả kinh tế cho từng cá nhân và tập thể.

Công ty sẽ luôn coi trọng các giải pháp đòn bẩy kinh tế và làm cho các giải pháp này thực sự trở thành nguồn động lực thực hiện đúng định hướng và mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Trên đây là định hướng phát triển, mục tiêu tăng trưởng của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và những năm tiếp theo của Công ty. Ban điều hành Công ty mong rằng tập thể CBCNV của Công ty luôn có được sự đồng thuận trên cơ sở hài hòa lợi ích, thống nhất các mục tiêu và với một quyết tâm cao nhất để hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đề ra./.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Phạm Đình Cương

Nơi nhận:
- Giám đốc;
- Các phó giám đốc;
- Các phòng, ban C.ty;
- Các chi nhánh thuộc Công ty;
- Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ
CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ

Số 143/BC-BGĐ-VHF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội , ngày 19. tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2011- 2016
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY NHIỆM KỲ 2016-2021

PHẦN THỨ I
NHỮNG KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRONG VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2011÷2015

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà trong 5 năm từ 2011- 2016 mọi hoạt động của doanh nghiệp diễn ra thường xuyên, một cách có kế hoạch, là trung tâm của lãnh đạo và chỉ đạo cũng như việc thừa hành của cả một tập thể lao động. Tập thể luôn đoàn kết và năng động hướng tới mục tiêu xác định của kỳ kế hoạch. Trong bối cảnh kinh tế - xã hội còn nhiều diễn biến phức tạp, nhưng Công ty luôn khẳng định và duy trì vị trí của những doanh nghiệp tăng trưởng nhất có uy tín trong nhóm FAST500 của Việt Nam.

- Các mặt hàng kinh doanh của Công ty chủ yếu là lương thực, nông sản xuất khẩu có tỷ suất lợi nhuận thấp, luôn phải cạnh tranh gay gắt của thị trường trong nước và khu vực. Việc Trung Quốc bất chấp Luật pháp quốc tế gây bất ổn ở biển Đông đã làm ảnh hưởng đến tuyến giao thương hàng hải quan trọng của thế giới và gây khó khăn trực tiếp cho việc xuất khẩu nông sản.

- Chính sách của Nhà nước về kiểm soát trọng tải xe dẫn đến giá cước vận tải tăng cao.Tỷ giá biến động chênh lệch giữa đồng USD/VNĐ và chính sách áp dụng thuế xuất khẩu (Sắn lát) đã làm ảnh hưởng trực tiếp rất lớn đến lợi nhuận từ hàng nông sản xuất khẩu.

- Các hợp đồng cung ứng gạo xuất khẩu cho Tổng công ty Lương thực miền Bắc gặp nhiều khó khăn do biến động giá và sự bất ổn của thị trường trong nước.

- Việc Nhà nước duy trì tiền thuê đất ở mức cao khiến chi phí đầu vào của doanh nghiệp tăng cao và làm giảm mức lợi nhuận trong kinh doanh. Trong giai đoạn hiện nay thì tiền thuê đất đã trở thành một trong những khó khăn của Công ty trong công tác bảo vệ và duy trì quỹ đất.

Trước những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế bước đầu hội nhập và thực trạng trong nước. Nhiều doanh nghiệp trong nước đã lâm vào cảnh

phá sản hoặc kinh doanh đình trệ. Tuy nhiên được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty, tập thể Công ty Vĩnh Hà đã duy trì phát triển, trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định và đạt được những kết quả như sau:

Các chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp từ năm 2011-2016

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	43	215	215	215	215
2	Số lao động bình quân	Người	200	200	200	200	200
3	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	16,5	16,3	21	23	20
4	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	838	1.037	943	1.182	1.069
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	14,5	17,6	14,9	13,4	14,4
6	LN trước thuế TNDN	Tỷ đồng	6,011	16,625	13,4	1,012	7,02
7	Thu nhập BQ/người	Tr/th	6,578	6,700	8,678	8,7	9,3

PHẦN THỨ II
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY NĂM 2016-2021

I. Những căn cứ chủ yếu để xác định

1. Trên cơ sở nắm vững và định hướng mục tiêu của Nhà nước, của địa phương trong phạm vi hoạt động của mình để vận dụng phù hợp. Đánh giá bối cảnh kinh tế và kinh tế - xã hội của thế giới, của Việt Nam trong năm 2016 cũng như tác động của chúng trong những năm tiếp theo.
2. Căn cứ vào việc chỉ đạo xây dựng chiến lược, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2016-2021 trong công văn số 45/TCTLTMB-KHKD ngày 16/01/2015 của Tổng công ty.
3. Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty qua các năm; Kinh nghiệm có được từ việc xây dựng và chỉ đạo trong công tác Kế hoạch của Công ty trong những năm trước đây; Công tác chỉ đạo của Đảng bộ Công ty trong mục tiêu tăng trưởng bình quân hàng năm phát triển giai đoạn 2016-2021.
4. Căn cứ vào điều kiện thực tế của Công ty với các tiềm năng kinh tế bao gồm: Vốn, lao động, đất đai, cơ cấu ngành nghề, kinh nghiệm; trên cơ sở phát huy có hiệu quả các nguồn ngoại lực trực tiếp, gián tiếp và đặc biệt là phát huy hiệu quả của kinh tế tri thức.

II. Định hướng phát triển:

Từ những căn cứ nêu trên và bám sát kế hoạch 5 năm từ 2016 - 2021, Công ty xác định định hướng phát triển Công ty trong những năm tiếp theo là:

1. Giữ vững, ổn định hoạt động về mọi mặt, tập trung khai thác tốt các mặt hàng, ngành hàng trọng yếu. Đảm bảo an toàn vốn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung cho những ngành hàng truyền thống mà Công ty đang có thế mạnh, có hệ số an toàn cao.Tiếp tục kiểm tra, giám sát chặt chẽ khả năng thanh toán của khách hàng trong mọi hợp đồng kinh tế. Việc khai thác các ngành hàng mới chỉ thực hiện khi đảm bảo đầy đủ các chỉ tiêu về tính khả thi, tính bền vững, hiệu quả và an toàn với doanh số tăng 5%÷6%/năm.

2. Từng bước tham gia vững chắc vào kinh doanh kênh phân phối, trên cơ sở lựa chọn những mặt hàng tiêu dùng của các nhà sản xuất có uy tín trong nước. Đa dạng hình thức, nâng cao khả năng kinh doanh và hướng tới là đối tác kinh doanh phân phối của các nhãn hàng Quốc tế trong nên kinh tế hội nhập.

3. Bảo đảm việc làm và từng bước phấn đấu nâng cao thu nhập cho người lao động bình quân 5%/năm. Thực hiện tốt công tác cán bộ nhằm phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có năng lực, có khả năng thích ứng cao trong điều kiện thực tế của Công ty. Khai thác có hiệu quả nguồn lực trí tuệ để nâng cao hiệu quả trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Đánh giá hiệu quả sử dụng từng khu đất, để có cơ sở tập trung đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện các dự án để bảo vệ quỹ đất có hiệu quả khi thuế đất luôn ở mức cao, nhằm nắm bắt và đón đầu cơ hội khi nền kinh tế phục hồi, đặc biệt là với các dự án tại: 231 Cầu Giấy, Km10 Văn Điển, 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai, Hà Nội và tại số 21 và số 100 Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; Đồng thời thúc đẩy đối tác trong việc tiếp tục triển khai giai đoạn II về việc xây dựng toà cao ốc tại Liên doanh FTC TungShing.

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bất động sản trên cơ sở khai thác hệ thống kho, bãi và các bất động sản thuộc sở hữu của Công ty đồng thời tăng cường công tác thị trường để có những quyết định kịp thời thực hiện kinh doanh có hiệu quả các mặt hàng khác là các hàng hóa và dịch vụ chưa được xác định cụ thể khi xây dựng kế hoạch nhưng sẽ được xác định trong quá trình chỉ đạo thực hiện kế hoạch nhằm đạt mức lợi nhuận cao.

III. Về công tác đầu tư xây dựng dự án, phát triển quỹ đất và bảo vệ đất.

III.1.Về công tác đầu tư xây dựng dự án, phát triển quỹ đất.

Trong những năm qua và các năm tiếp theo Nhà nước áp dụng chính sách thu tiền thuê đất và thuế đất quá cao (***cao hơn 10 lần so với năm 2010, theo thông báo cho toàn Công ty là 96 tỷ / trước đây 8,3 tỷ. Riêng khu đất 780 Minh Khai là 73 tỷ, Ban lãnh đạo Công ty đã cùng Tổng công ty lương thực miền Bắc làm việc với Ban Kinh tế Trung ương, Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính, UBND thành phố Hà Nội, Tổng cục Thuế và các cơ quan chức năng***

để đưa xuống còn 26,6 tỷ nhưng vẫn còn vượt khả năng chịu đựng của doanh nghiệp và là áp lực lớn trong việc khai thác duy trì quỹ đất), đồng thời áp dụng chính sách cưỡng chế, phong tỏa tài khoản đối với các doanh nghiệp nợ tiền thuế đất. Cũng trong thời gian này, Nhà nước triển khai tái cơ cấu nền kinh tế, nên dẫn đến hàng trăm nghìn doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản hoặc đình trệ hoạt động, do vậy việc kinh doanh cho thuê kho bãi trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, của Công ty Vĩnh Hà nói riêng đều giảm mạnh.

Hiện nay, các khu đất do Công ty đang quản lý và khai thác đều đã hết hạn hợp đồng thuê đất đối với Nhà nước (thời gian hết hạn từ ngày 1/1/2016). Theo tính toán sơ bộ của Công ty về việc truy thu tiền thuế đất còn nợ do nhà nước tăng tiền thuế đất trong thời gian qua (từ năm 2010 đến nay khoảng 30 tỷ đồng); Tổng chi phí hàng năm nộp tiền thuê đất, thuế đất cho Nhà nước (khoảng 17 tỷ đồng); Đồng thời chi phí để làm thủ tục ký lại hợp đồng thuê đất của Nhà nước là rất tốn kém vì vậy Công ty sẽ từng bước hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý của từng khu đất theo quy định.

Từ những lý do trên, việc lợi thế của Công ty về quản lý và sử dụng quỹ đất như trước đây, đến nay lại là một sức ép rất lớn lên Ban lãnh đạo công ty trong việc hoạt động sản xuất của Công ty. Do vậy để Công ty được phát triển ổn định và bền vững. Ban Giám đốc công ty đề xuất ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phát triển các lô đất trong những năm tiếp theo bằng hình thức hợp tác đầu tư, chuyển quyền và nghĩa vụ đầu tư đối với các lô đất do Công ty đang quản lý sử dụng.

IV. Những chiến lược và các giải pháp thực hiện chủ yếu:

Để thực hiện đúng định hướng và hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra, Công ty cần phải có những chiến lược kinh doanh và các giải pháp thực sự hiệu quả và đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện, sau đây Ban Giám đốc đưa ra thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:

4.1. Chiến lược kinh doanh

- Tiếp tục cấu trúc lại hệ thống quản lý Công ty, đồng thời chuyên sâu khai thác và phát triển cá lĩnh vực là thế mạnh của Công ty, nâng cao năng lực quản trị, khả năng cạnh tranh để có hiệu quả tốt nhất đem lại cho Công ty.
- Luôn duy trì doanh số cho các năm tiếp theo từ 800 tỷ ÷ 1.000 tỷ trên cơ sở chú trọng việc nâng cao lợi nhuận trong SXKD.
- Xây dựng chiến lược trung và dài hạn cho cơ cấu tài chính của Công ty.
- Tập trung nguồn lực để khai thác và phát triển các dự án, quỹ đất có hiệu quả, mang lại lợi nhuận cho cổ đông và tạo dựng tính ổn định của Công ty.

- Tìm hiểu, xây dựng và thực hiện liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư, đối tác, khách hàng để mang lại giá trị cao nhất đối với từng lô đất, từng dự án.

4.2. Giải pháp về quản lý

Điều hành kịp thời, tạo đủ điều kiện và các yếu tố cần và đủ nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra đồng thời kiểm soát chặt chẽ và có những biện pháp kiên quyết, hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn vốn và tài sản của Công ty. Thông qua điều hành để phát hiện kịp thời những yếu tố mới, những chỗ chưa phù hợp để điều chỉnh, bổ sung những chế tài quản lý, những mặt hàng, những lĩnh vực mới nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao.Thực hiện tốt công tác cán bộ, quản lý và giám sát chặt chẽ, kịp thời các quá trình tổ chức, chỉ đạo và thực hiện kế hoạch SXKD. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến quản lý và kiểm soát quá trình luân chuyển Hàng hóa-Tiền tệ.

Chấp hành các định chế tài chính, quy chế tổ chức và hoạt động cũng như các quy chế nội bộ khác của công ty.

4.3. Giải pháp về vốn

Có thể thấy, do đặc trưng ngành nghề của Công ty chủ yếu là kinh doanh thương mại, mua bán nông sản và tham gia kinh doanh phân phối. Do đó, nhu cầu về các khoản vay ngắn hạn là rất lớn. Các năm qua, vay ngắn hạn của Công ty liên tục tăng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh, tuy nhiên Công ty luôn đảm bảo tốt khả năng trả nợ đúng hạn.

Công ty sẽ tiếp tục ký các hợp đồng tín dụng với các Ngân hàng truyền thống, đã giữ được chữ tín với nhau qua thời gian bằng việc đảm bảo mức lãi suất hợp lý cho từng hợp đồng tín dụng và thực hiện đúng cam kết của người vay với Ngân hàng; chấp hành nghiêm chỉnh các định chế tài chính và tín dụng của Ngân hàng.

4.4. Giải pháp về tiết kiệm chi phí

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay, việc phấn đấu để giảm thiểu chi phí trên một đơn vị sản phẩm hàng hoá dịch vụ cũng như những khoản chi chưa thực sự cần thiết là điều tất yếu phải làm. Công ty sẽ xem xét và điều chỉnh thích hợp các định mức chi phí nhằm vừa tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời tăng mức hiệu quả cho một đơn vị chi phí bỏ ra. Phấn đấu trong năm tiếp theo luôn duy trì thực hiện tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

4.5. Giải pháp về đòn bẩy kinh tế

Để tạo được một môi trường lao động nghiêm túc, hiệu quả của các cá nhân và tập thể người lao động trong toàn Công ty. Công ty luôn phát động phong trào thi đua, khen thưởng và đánh giá chất lượng công việc hoàn thànhtrong các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty. Việc động viên tinh thần gắn liền

với khuyến khích lợi ích vật chất sẽ góp phần mang lại đời sống tinh thần và hiệu quả kinh tế cho từng cá nhân và tập thể. Công ty sẽ luôn coi trọng các giải pháp đòn bẩy kinh tế và làm cho các giải pháp này thực sự trở thành nguồn động lực thực hiện đúng định hướng và mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Trên đây là kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm kỳ 2011- 2016, định hướng phát triển Công ty trong nhiệm kỳ tiếp theo 2016 - 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty.

Ban Giám đốc Công ty mong rằng toàn thể CBCNV của Công ty luôn có được sự đồng thuận trên cơ sở thống nhất các mục tiêu đã đặt ra và với một quyết tâm cao nhất để hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

S.Đ.K.K.D: 0100102830-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ
Q. HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI

Phạm Đình Cương

Nơi nhận:
- Giám đốc;
- Các phó giám đốc;
- Các phòng, ban C.ty;
- Các chi nhánh thuộc Công ty;
- Lưu VP.

CÔNG TY CP XD & CB LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 01 tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
TÌNH HÌNH SX KD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2015
CÔNG TY CP XD&CBLT VĨNH HÀ

I. Hoạt động của ban kiểm soát:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của ban kiểm soát theo quy định tại điều 123 của luật doanh nghiệp.
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát được quy định tại điều 52 khoản 2,3,4 của điều lệ công ty CP XD & CBLT Vĩnh Hà.
Căn cứ kế hoạch kiểm tra giám sát của ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua. Ban kiểm soát đã triển khai các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.
- Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2015.
- Xem xét thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý và cả năm

II. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

Một số chỉ tiêu về SXKD năm 2015

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị năm 2014	Giá trị năm 2015
Tổng doanh thu thuần	Đồng	1.183.730.429.766	1.068.806.243.377
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.012.055.775	7.017.809.424
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.012.055.775	6.592.051.441
Vốn chủ sỡ hữu	Đồng	215.000.000.000	215.000.000.000
Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn CSH	%	0.47	3.07

Kết quả SXKD của công ty năm 2015 đã có chuyển biến lớn về hiệu quả so với năm 2014 tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu vẫn còn rất thấp.
Công tác chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án và giám sát đầu tư thực hiện theo đúng quy định và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên dự án đầu tư là lĩnh vực nhạy cảm và khó khăn trong giai đoạn kinh tế như hiện nay nên HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế để điều chỉnh và thực hiện đầu tư khai thác nhằm đem lại hiệu quả nhất.

III. Báo cáo tài chính năm 2015

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính và thống nhất xác nhận kết quả như sau:
1. Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của bộ tài chính. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.
2. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015. Phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam

3. Một số chỉ tiêu vốn của công ty

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Giá trị
Vốn chủ sở hữu	215.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	5.766.772.123
Doanh thu chưa thực hiện	17.229.215.126
Lợi nhuận chưa phân phối	7.604.107.216
Thuế và các khoản phải nộp	997.407.492
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	75.948.648.457
Phải trả người bán	21.645.990.668
Phải trả người lao động	2.697.353.000
Tổng nguồn vốn	354.935.661.986

IV. Đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Tiếp tục hoàn thiện công cuộc đổi mới để phù hợp với điều kiện SXKD của công ty. Rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị theo lợi thế kinh doanh cụ thể và có biện pháp tổ chức để nâng cáo hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Hoàn thiện hệ thống các quy định về công tác cán bộ, công tác quản lý trong dài hạn có tính kế thừa. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ.
- Về công tác quản trị rủi ro và thu hồi công nợ: cần quản lý và điều hành tốt hơn để có hiệu quả cao. Công nợ khó đòi: Ban điều hành cần có những biện pháp cụ thể để đẩy mạnh và có các biện pháp kiên quyết như thời hạn thu hồi, biện pháp thu hồi tại từng thời điểm quý, tháng…
- Nhanh chóng xúc tiến đầu tư theo hướng có lợi cho doanh nghiệp

Báo cáo cảu ban kiểm soát trình trước quý vị cổ đông đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

Kính báo ĐHĐCĐ, kính chúc quý vị cổ đông mạnh khoả, thành công và hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn./.

BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông
- Lưu.

Nguyễn Ngọc Phú

CÔNG TY CP XD & CB LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 01 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO VỀ QUẢN LÝ CỦA HĐQT VÀ GĐ CÔNG TY CP XD&CBLT VĨNH HÀ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát được quy định trong điều lệ của công ty CP XD & CBLT Vĩnh Hà.
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và các tài liệu liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh năm 2015.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

Ban kiểm soát thống nhất đánh giá thực trạng công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty:

I. Tình hình tài chính – sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

Vốn chủ sở hữu	215.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	5.766.772.123
Các khoản đầu tư ngắn hạn	165.500.000.000
Doanh thu	1.068.806.243.377
Lợi nhuận sau thuế	6.592.051.441
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	307

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty

Năm 2015 là năm tình hình tài chính vẫn còn khó khăn nhưng công ty vẫn đảm bảo về Doanh thu, lợi nhuận tăng cao so với năm 2014.

Để đạt được những kết quả trên, hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực, quyết định chiến lược kinh doanh phù hợp.
Bên cạnh sự cố gắng của toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty có công sức to lớn trong sự điều hành của Ban giám đốc, sự nhanh nhạy và năng động của cán bộ công nhân viên trong công ty đã mang lại kết quả tốt.
Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận của công ty trong năm 2015 so với vốn chủ sở hữu vẫn thấp chỉ đạt 3.07%

III. Kết quả thực hiện công tác quản lý

- Hội đồng quản trị và ban giám đốc điều hành gồm những thành viên được uỷ thác và nhận trách nhiệm trước cổ đông. Thực hiện nghiệm túc các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị được ban giám đốc điều hành triển khai thực hiện kịp thời, theo đúng yêu cầu. Công tác điều hành của Ban giám đốc có sự năng động và cẩn trọng nhằm đưa công ty phát triển bên vững, hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thong qua đem lại lợi ích cho cổ đông. Tuy nhiên còn một số nội dung triển khai chậm và chưa đạt được yêu cầu, tỷ lệ chia cổ tức quá thấp.
- Công ty thực hiện tốt chế độ công bố thông tin định kỳ và kịp thời theo quy định của công ty chứng khoán.
- Các nội dung và số liệu báo cáo của Ban kiểm soát trước quý vị cổ đông hôm nay đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam là chính xác và trung thực.
-

Báo cáo Đại hội đồng cổ đông được biết. Kinh chúc quý vị cổ đông sức khoẻ và thành đạt.
Xin cảm ơn./.

BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông.
- Lưu.

Nguyễn Ngọc Hiếu

CÔNG TY CP XÂY DỰNG
VÀ CBLT VĨNH HÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ CBLT VĨNH HÀ (TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2011-2015)

- *Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn đã được Luật doanh nghiệp*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và CBLT Vĩnh Hà*
- *Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2011 - 2015*

Ban Kiểm soát báo cáo hoạt động của mình trong nhiệm kỳ 2011 - 2015 trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Xây dựng và CBLT Vĩnh Hà theo những nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2011 - 2015:

- Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2011 – 2015 gồm 03 thành viên.

- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và CBLT Vĩnh Hà trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

a/. Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

+ Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp theo quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ban hành ngày 20/03/2006; thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

+ Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và cả năm do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

+ Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm. Thẩm định Báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên.

+ Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

b/. Phối hợp và giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua .

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức nhiều cuộc họp, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong nhiệm kỳ 2011- 2015, không phát sinh hợp đồng giao kết cũng như xung đột lợi ích với những người có liên quan. Có tranh chấp với một số hợp đồng kinh doanh với đối tác, đã có tranh tụng và phán quyết cuả toà án, tuy nhiên do đối tác ko có khả năng trả nợ nên VHF vẫn chưa thu duợc khoản nợ 33,7 tỷ đồng và đã trích lập dự phòng nợ khó đòi.

- VHF vẫn còn tồn tại một số vấn đề đã kéo dài nhiều năm làm ảnh huởng đến kết quả kinh doanh, cụ thể: quản lý người lao động chưa hiệu quả, các chi phí hoạt động, chi phí bán hàng còn cao chưa phù hợp với cấu trúc tài chính hiện tại của Công ty

4. Nhận xét chung hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ2011 - 2015:

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động VHF qui định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các nhà đầu tư đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả; mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh trong nhiệm kỳ **2011 - 2015** với rất nhiều khó khăn và thách thức.

- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ **2011 - 2015** có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, toàn thể CB.CNV VHF.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng kính chào.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 146 /TTr-HĐQT/VHF

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

về việc phân phối lợi nhuận năm 2014+2015

***Kính gửi*: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ quy chế tài chính công ty;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán,

Nay Hội đồng quản trị Công ty dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2014 và 2015 như sau:

Đơn vị tính: đồng

1. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014	**1.012.055.775**
2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015	
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp:	7.017.809.424
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	425.757.983
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.592.051.441
3. Phân phối lợi nhuận như sau	
Tổng lợi nhuận được phân phối	7.604.107.216
Quỹ đầu tư phát triển (10,177% lợi nhuận sau thuế)	773.901.855
Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế)	380.205.361
4. Chia cổ tức cho các cổ đông	**6.450.000.000**

Tỷ lệ chia cổ tức: 6.450.000.000 đồng : 215.000.000.000 đồng = 3%

Hình thức trả cổ tức: tiền mặt, chuyển khoản.

Thời gian chi trả cổ tức do HĐQT quyết định vào thời điểm thích hợp.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0100102... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ Q. HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Đức Cường

Nơi nhận:
- *ĐHĐCĐ;*
- *Thành viên HĐQT;BKS;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/TTr-HĐQT/VHF	*Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2016*

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc: Thực hiện quy chế trả lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2016

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 25/4/2013;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ9 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, về kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2015.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ việc thực hiện quy chế trả lương, thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2016, cụ thể như sau:

I. Thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động năm 2015:

1. Năm 2015 Công ty đã thực hiện quy chế trả lương, thưởng phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế tài chính của Công ty.

2. Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT; BKS; Thư ký HĐQT năm 2015 cụ thể:

- Thù lao của HĐQT và BKS:	408.000.000 đồng
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS:	332.427.665 đồng
- Tổng cộng:	740.427.665 đồng

II. Kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động năm 2016:

1. Năm 2016 Công ty tiếp tục thực hiện quy chế trả lương phù với quy định của pháp luật.

2. Dự toán kinh phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2016, cụ thể như sau:

- Thù lao của HĐQT và BKS:	420.000.000 đồng (tương ứng với 3,5% Lợi nhuận Kế hoạch trước thuế)
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS:	300.000.000 đồng
- Tổng cộng:	720.000.000 đồng

(Bảy trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

Dự toán kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2016 gồm:

+ Chi phí đi lại, công tác phí cho HĐQT, BKS theo quy định tại Điều lệ của Công ty;

+ Thù lao cho Thư ký Hội đồng quản trị;

+ Chi phí tiến hành giám sát/kiểm tra thực tế tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; cụ thể về chương trình do HĐQT, BKS quyết định;

+ Chi phí triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

+ Các chi phí khác do HĐQT quyết định

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D:0100102830-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ
Q.HAI BÀ TRƯNG TP.HÀ NỘI

Nguyễn Đức Cường

Nơi nhận:
- *ĐHĐCĐ;*
- *Thành viên HĐQT;*
- *BKS;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*